

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH HÓA  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2021/HSST  
Ngày 16/3/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Văn Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Trần Văn Thuận;  
- Ông Ma Đình Nghi

*Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thành Huế - Thư ký TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Đinh Khánh Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2021/HSST ngày 08/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 02/3/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Kh** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 01/10/1973

Nơi ĐKKHTT và nơi ở hiện nay: Xóm QT, xã TL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 03/10;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị Ngh, sinh năm 1944.

Gia đình bị cáo có 05 anh, chị em. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Họ tên vợ: Ma Thị Th, sinh năm: 1972.

Nơi cư trú: Xóm QT, xã TL, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

Con: có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên

(Có mặt tại phiên toà).

***Người chứng kiến:***

1. Anh Nguyễn Ngọc B - Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Xóm YT, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

( Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Ông Ma Văn Anh, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Xóm YT, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 17/12/2020, tổ công tác của Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm YT, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện hai đối tượng nam giới có biểu hiện liên quan đến tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra, khi kiểm tra. Lúc này, có một đối tượng đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy, tổ công tác đã tiến hành truy đuổi nhưng không bắt giữ được. Khi tiến hành kiểm tra đối tượng còn lại là Nguyễn Văn Kh đã tự giao nộp 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 07 (bảy) gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng, Kh khai là ma túy, loại hêrôin Kh vừa đi mua về. Tổ công tác đã tiến hành lập B bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa đối tượng về trụ sở công an để làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hoá tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn Kh tại xóm QT, xã TL, huyện Định Hoá nhưng không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến tội phạm.

Mở niêm phong, cân xác định trọng lượng 07 gói chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang có trọng lượng 0,291g (không phẩy hai chín một gam), niêm phong lại ký hiệu A2 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 45/KL-KTHS ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Kh trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại: Heroine; có khối lượng là 0,291g (không phẩy hai chín một gam).

Hoàn lại đối tượng giám định theo B bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,263g (không phẩy hai sáu ba gam) được niêm phong lại ký hiệu A2.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 17/12/2020, Kh đang ở nhà mình tại xóm QT, xã TL, huyện Đ thì có Khuyển là bạn trước đây cùng làm với Kh (Kh chỉ biết người đó tên là Khuyển, nhà ở thành phố Thái Nguyên không rõ họ và địa chỉ cụ thể) đến chơi và đưa cho Kh 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) để Kh mua thuốc chữa bệnh. Do bản thân nghiện ma túy, nên khi có tiền Kh liền rủ Khuyển đi chơi cùng mình. Khi Khuyển đèo Kh đến khu vực xóm YT, xã BY, huyện Đ, thì Kh bảo Khuyển đứng đợi ở đây còn Kh mượn xe của Khuyển điều khiển đi đến đoạn đượng gần xóm Góc Thông, xã Định B, huyện Đ để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây Kh gặp một nam thanh niên không quen biết khoảng 30 tuổi đến 40 tuổi, mặc áo xanh, không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của nam thanh niên này. Kh hỏi nam thanh niên “có đồ không”, ý hỏi là ma túy. Khi người này gật đầu thì Kh đưa cho nam thanh niên số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), nam thanh niên lạ mặt cầm tiền và đưa cho Kh 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 07 (bảy) gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng. Kh cất giấu số ma túy vào túi quần bên phải và đi về chỗ Khuyển đứng đợi. Khi Kh và Khuyển vừa gặp nhau thì bị tổ công tác của Công an huyện Đ kiểm tra, phát hiện và thu giữ tang vật.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKSĐH ngày 05/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự..

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bị cáo nghiện ma túy (Hêrôin) từ 06 tháng trước khi bị bắt. Do vậy, khoảng 10 giờ ngày 17/12/2020 Khuyến đến nhà bị cáo chơi thấy bị cáo ốm nên đã cho bị cáo 700.000<sup>d</sup> (bảy trăm nghìn đồng) để mua thuốc chữa bệnh, do bị cáo là người nghiện ma túy khi được Khuyến cho tiền, bị cáo đã nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên bị cáo đã rủ Khuyến đi chơi cùng mình nhưng thực chất là đi mua ma túy (Hêrôin) mà không nói cho Khuyến biết để sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày khi bị cáo mua ma túy về đang đứng nói chuyện với Khuyến thì bị tổ công tác của Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vị Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Văn Kh từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (17/12/2020).

Không đề nghị áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,263g (không phẩy hai sáu ba gam) ma túy (loại Hêrôin); 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong khi bắt quả tang.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Do bản thân bị cáo nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 17/12/2020 bị cáo đã rủ Khuyến đi chơi cùng mình thực chất là đi mua ma túy về sử dụng. Đến khu vực xóm YT xã BY, huyện Đ, Kh để Khuyến đứng đợi tại đây và một mình đi đến khu vực gần xóm Gốc Thông, xã Định B, huyện Đ. Tại đây bị cáo đã gặp và mua của một người thanh niên không rõ lại lịch 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 07 (bảy) gói ma túy với giá 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Khi mua được bị cáo cất giấu số ma túy vào túi quần bên phải và đi về chỗ Khuyến đứng đợi. Khi bị cáo và Khuyến vừa gặp nhau thì bị tổ công tác của Công an huyện Đ kiểm tra, phát hiện. Tổ công tác đã lập B bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 07 (bảy) gói nhỏ màu trắng trong phong bì ký hiệu A1.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, không phát hiện, thu giữ được gì liên quan đến tội phạm.

Cân xác định trọng lượng tổng 07 (bảy) gói chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Kh khi bắt quả tang có trọng lượng 0,291g (không phẩy hai chín một gam), được niêm phong lại ký hiệu A2.

Tại kết luận giám định số 45/KL-KTHS ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Kh trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại: Hêrôin, có khối lượng là: 0,291 gam (không phẩy hai chín một gam). Hoàn lại đối tượng giám định theo B bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,263g (không phẩy hai sáu ba gam) được niêm phong lại ký hiệu A2.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc .... trường hợp sau đây thì thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*.....*

*c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam”*

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSĐH, ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Thấy rằng, cần có hình phạt phù hợp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và giáo dục, phòng ngừa chung.

Bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo sẽ không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai đã mua ma túy của một thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch (Không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực gần xóm Gốc Thông, xã Định B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên với giá 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

Đối với người có tên Khuyến ở thành phố Thái Nguyên do bị cáo không biết rõ tên, địa chỉ và người có tên Khuyến không biết bị cáo đưa đi để mua ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,263g (không phẩy hai sáu ba gam) ma túy (loại Hêrôin); 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong khi bắt quả tang không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt tù đối với bị cáo, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 259 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 260; Khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269; Khoản 1 Điều 298; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/12/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

**Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,263g (không phẩy hai sáu ba gam) ma túy (loại Hêrôin); 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong khi bắt quả tang.

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo B bản giao nhận lập ngày 09/02/2020 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).*

**3. Án phí và quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Kh phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Văn Giang**